

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SÔNG HỒNG THÔNG QUA ĐẦU GIÁ

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẦU GIÁ



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3941 2626 Fax: 024 3934 7818

TỔ CHỨC THOÁI VỐN



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN - TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 8,9 – Tòa nhà Viện Dầu khí, Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024 2221 0288 Fax: 024 2221 0388

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: Số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3934 3888 Fax: 024 3934 3999

Hà Nội, tháng 3 năm 2018

**Căn cứ cho việc Tổng công Ty Điện Lực Dầu Khí Việt Nam thực hiện thoái vốn tại Công ty
Cổ phần Năng lượng Sông Hồng:**

- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2014 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và Quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 976/QĐ-DKVN ngày 17/05/2016 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt kế hoạch tái cơ cấu Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam giai đoạn 2016-2020;
- Nghị quyết số 12/NQ-ĐLĐK-HĐTV ngày 09/02/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam về việc Thông qua phương án chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam tại Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng;
- Nguyên tắc thoái vốn: Theo điều 29 - Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ;
- Hình thức thoái vốn: Theo điều 29 - Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ.

Tên cổ phần : Cổ phần Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng

Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần

Tổng khối lượng cổ phần thực hiện thoái vốn: 3.288.750 (*Ba triệu hai trăm tám mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi*) cổ phần

Tổng giá trị thoái vốn (theo mệnh giá): 32.887.500.000 đồng (*Ba mươi hai tỷ tám mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*)

Giá khởi điểm : 11.890 đồng/cổ phần

Phương thức thoái vốn: Bán đấu giá công khai

MỤC LỤC

| | | |
|------|---|----|
| I. | NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐÓI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN | 1 |
| 1. | Tổ chức thực hiện thoái vốn..... | 1 |
| 2. | Tổ chức tư vấn: | 1 |
| II. | CÁC KHÁI NIỆM | 2 |
| III. | GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN..... | 4 |
| 1. | Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển..... | 4 |
| 1.1. | <i>Thông tin về Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power)</i> | 4 |
| 1.2. | <i>Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển</i> | 5 |
| 2. | Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn | 5 |
| 3. | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành | 5 |
| 4. | Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng đang sở hữu | 5 |
| IV. | TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SÔNG HỒNG | 5 |
| 1. | Giới thiệu về Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng | 5 |
| 1.1 | <i>Giới thiệu Công ty.....</i> | 5 |
| 1.2 | <i>Quá trình hình thành và phát triển</i> | 6 |
| 2. | Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty..... | 6 |
| 3. | Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất..... | 7 |
| 3.1. | <i>Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....</i> | 7 |
| 3.2. | <i>Thông tin về các dự án, công trình tiêu biểu đã thực hiện.....</i> | 9 |
| 4. | Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu..... | 9 |
| 5. | Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo | 10 |
| 6. | Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty | 10 |
| 7. | Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn | 10 |
| V. | PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN | 10 |
| 1. | Loại cổ phiếu:..... | 10 |
| 2. | Mệnh giá:..... | 10 |
| 3. | Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: | 10 |
| 4. | Giá khởi điểm đấu giá: | 10 |
| 5. | Phương pháp tính giá:..... | 10 |
| 6. | Phương thức thoái vốn:..... | 11 |

| | | |
|--------------|---|-----------|
| 7. | Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:..... | 11 |
| 8. | Thời gian thực hiện thoái vốn: | 11 |
| 9. | Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:..... | 11 |
| 10. | Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: | 11 |
| 11. | Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:..... | 11 |
| 12. | Các loại thuế có liên quan:..... | 11 |
| VI. | MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC CHÀO BÁN | 11 |
| VII. | CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT THOÁI VỐN..... | 12 |
| 1. | Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần | 12 |
| 2. | Tổ chức kiểm toán | 12 |
| 3. | Tổ chức tư vấn | 12 |
| VIII. | BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY..... | 12 |

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Công ty TNHH Một thành viên - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 8,9 – Tòa nhà Viện Dầu khí, Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024 2221 0288 Fax: 024 2221 0388

Đại diện: Ông Nguyễn Duy Giang Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Theo Quyết định số 151/QĐ-ĐLDK ngày 26/02/2018 của Tổng Giám đốc.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác và trung thực, đầy đủ dựa trên cơ sở các thông tin do Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng cung cấp.

2. Tổ chức tư vấn:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Địa chỉ: 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3934 3888 Fax: 024 3934 3999

Đại diện: Ông Đặng Minh Quang Chức vụ: Phó Giám đốc

Theo Ủy quyền số 37A/UQ-NDD-CKDK ngày 4/10/2017 của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam tại Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng, được tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng ký giữa Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam và PSI. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Từ, nhóm từ

Điễn giải

| | |
|-----------------------------|---|
| Bản công bố thông tin | : Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư |
| Cổ phiếu | : Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng phát hành, xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty |
| Cổ đông | : Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty |
| Cổ tức | : Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính |
| Vốn điều lệ | : Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty |
| Tổ chức thực hiện thoái vốn | : Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam |
| Tổ chức được thoái vốn | : Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng |
| BCTC | : Báo cáo tài chính |
| BKS | : Ban kiểm soát |
| BGD | : Ban giám đốc |
| BCKT | : Báo cáo kiểm toán |
| CBCNV | : Cán bộ công nhân viên |
| CBTT | : Công bố thông tin |
| CNĐKKD | : Chứng nhận đăng ký kinh doanh |
| CTCP | : Công ty Cổ phần |
| Công ty/SHE | : Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng |
| DTT | : Doanh thu thuần |
| ĐHĐCĐ | : Đại hội đồng cổ đông |

| | |
|--|---|
| ĐKKD | : Đăng ký kinh doanh |
| HĐQT | : Hội đồng Quản trị |
| HĐTV | : Hội đồng thành viên |
| GDP | : Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa |
| PV Power/ Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam | : Công ty TNHH Một thành viên - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam |
| TSCĐ | : Tài sản cố định |
| Thuế TNDN | : Thuế thu nhập doanh nghiệp |
| UBCKNN | : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước |
| UBND | : Ủy ban Nhân dân |
| VĐL | : Vốn điều lệ |

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin về Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power)

| | |
|---------------------------------------|--|
| Tên Công ty | : TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM |
| Tên tiếng Anh | : Petrovietnam Power Company Limited |
| Tên viết tắt | : PV Power |
| Địa chỉ | : Địa chỉ: Tầng 8,9 – Tòa nhà Viện Dầu khí, Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội |
| Điện thoại | : (84-24) 22210288 |
| Fax | : (84-24) 22210388 |
| Vốn điều lệ | : 21.774.301.577.676 đồng <i>(Hai mươi mốt nghìn bảy trăm bảy mươi tám tỷ ba trăm lẻ một triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn sáu trăm bảy mươi sáu đồng)</i> |
| Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh | : số 0102276173 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/05/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 27/10/2016. |
| Website | : www.pvpower.vn/ |
| Ngành nghề kinh doanh chính | : <ul style="list-style-type: none">- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện;- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;- Lắp đặt hệ thống điện;- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu;- Hoạt động tư vấn quản lý;- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu;- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. |

1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) được thành lập năm 2007 theo Quyết định số 1468/QĐ-DKVN của Hội đồng quản trị Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) với mục tiêu tham gia xây dựng và phát triển nguồn điện, sản xuất, kinh doanh điện năng, phấn đấu chiếm 25% đến 30% sản lượng điện toàn quốc vào năm 2025.

Vốn điều lệ ngày đầu là 7.600 tỷ đồng nay là 21.774 tỷ đồng. Hiện nay, PV Power đã trở thành một trong những đơn vị nòng cốt của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và là nhà cung cấp điện lớn thứ hai của cả nước, đóng góp tích cực vào sứ mệnh đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và góp phần phát triển kinh tế đất nước.

Ngày 08/12/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1977/QĐ-TTg về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ – Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam). Ngày 31/01/2018, phiên bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) đã được tổ chức thành công tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn

PV Power đang là cổ đông lớn nắm giữ 44,07% số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

- Số lượng cổ phần PV Power đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại: 3.288.750 cổ phần (chiếm 44,07% tổng số cổ phần đang lưu hành của SHE);
- Số lượng cổ phần PV Power dự kiến thoái vốn: 3.288.750 cổ phần (chiếm 44,07% tổng số cổ phần đang lưu hành của SHE);
- Số lượng cổ phần đang lưu hành của SHE: 7.462.572 cổ phần.

4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng đang sở hữu

Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng đang sở hữu là 100%.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SÔNG HỒNG

1. Giới thiệu về Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng

1.1 Giới thiệu Công ty

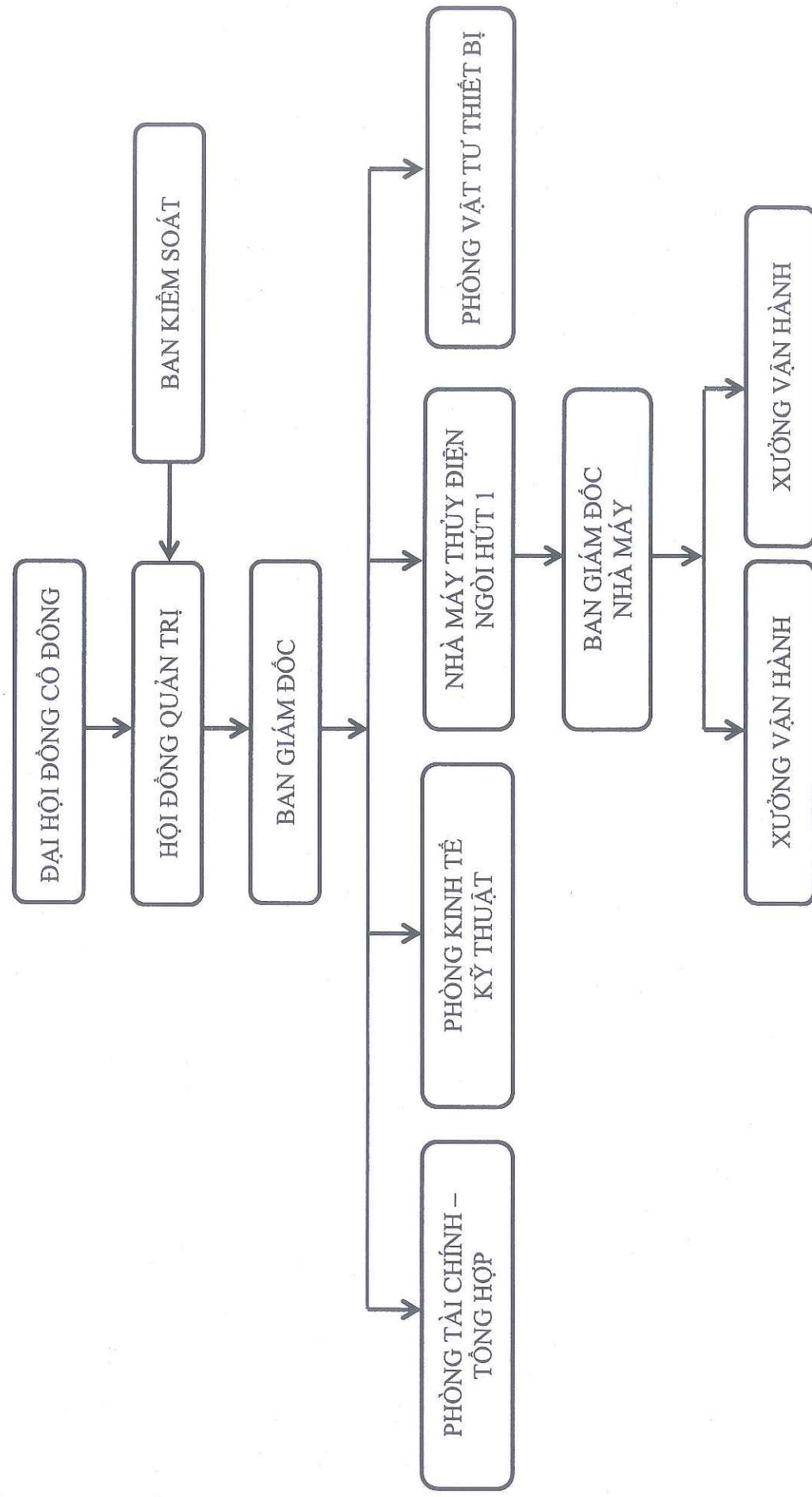
| | |
|-------------------|--|
| Tổ chức phát hành | : Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng |
| Tên tiếng Anh | : Song Hong Energy Joint Stock Company |
| Tên viết tắt | : SHE |
| Trụ sở chính | : Thôn 6, Xã Phong Dụ Thượng, Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái |
| Điện thoại | : 024 221 1718 |

| | |
|-------------------------|--|
| Vốn điều lệ (theo ĐKKD) | : 74.625.720.000 đồng <i>(Bảy mươi tư tỷ sáu trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng)</i> |
| Vốn điều lệ thực góp | : 74.625.720.000 đồng |
| Giấy chứng nhận ĐKDN | : Số 5200263957 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái cấp lần đầu ngày 04/08/2006, thay đổi lần thứ 06 ngày 19/04/2012 |
| Ngành nghề kinh doanh: | <ul style="list-style-type: none"> - Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, đường dây và trạm biến áp đến 110KV; - Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; - Tư vấn, tổng thầu, đầu tư xây dựng các công trình: dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, đường dây và trạm biến áp đến 110KV, hạ tầng kỹ thuật đô thị; - Sản xuất, truyền tải và phân phối điện; - Sản xuất và kinh doanh máy móc, thiết bị xây dựng; - Đầu tư kinh doanh bất động sản, nhà ở, cho thuê văn phòng; - Kinh doanh nhà hàng, khách sạn, du lịch sinh thái, khu vui chơi giải trí. |

1.2 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng được thành lập ngày 04/08/2006. Hoạt động kinh doanh chính của SHE là vận hành nhà máy thủy điện Ngòi Hút 1 tại xã Phong Dụ Thượng, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Dự án nhà máy thủy điện Ngòi Hút 1 có tổng vốn đầu tư là 245.130 tỷ đồng, trong đó vốn tự có là 74.625.720.000 đồng tương đương với 30%. Nhà máy đã hoàn thành xây dựng và đi vào hoạt động từ năm 2013 với công suất 8,4MW.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng)

- ✓ **Đại hội đồng cổ đông:** là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề quan trọng nhất liên quan đến sự tồn tại và hoạt động của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có những trách nhiệm chính: Thông qua định hướng phát triển của công ty, phương án sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư, phương án phân phối lợi nhuận, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty,...
- ✓ **Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ mà không được ủy quyền. HĐQT có nhiệm vụ quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ thông qua; quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý Công ty đồng thời đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục đích do ĐHĐCĐ đề ra.
- Số lượng thành viên HĐQT là 05 người do ĐHĐCĐ Công ty bầu hoặc miễn nhiệm. Nhiệm kỳ của HĐQT và thành viên HĐQT là 5 năm.
- ✓ **Ban kiểm soát:** là cơ quan có nhiệm vụ giúp ĐHĐCĐ giám sát và đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.
- Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó ít nhất 01 thành viên có chuyên môn về tài chính – kế toán, do ĐHĐCĐ bầu và bãi nhiệm. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát trùng với nhiệm kỳ của HĐQT và kéo dài thêm 60 ngày để giải quyết các công việc tồn đọng (nếu có); thành viên BKS có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- ✓ **Ban Giám đốc:** chịu trách nhiệm điều hành, quản lý toàn bộ hoạt động của Công ty, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT về phương án kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty, kiến nghị cách bố trí cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty trừ các chức danh thuộc quyền quyết định của HĐQT, quyết định lương và phụ cấp đối với người lao động trong Công ty và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan hay bắt nguồn từ các nhiệm vụ trên.
- ✓ **Các phòng ban chức năng:** có chức năng tham mưu và giúp việc cho Bộ máy quản lý, trực tiếp hoạt động và điều hành theo chức năng chuyên môn và theo chỉ đạo của Bộ máy quản lý.

3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất

3.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 1: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: VNĐ

| Chỉ tiêu | Năm 2015 | Năm 2016 | | 30/09/2017 |
|---|-----------------|-----------------|----------------------------------|-----------------|
| | | Giá trị | % tăng giảm so với 2015(%) | |
| Tổng giá trị tài sản | 303.890.530.277 | 292.991.556.503 | -3,59 | 288.774.070.047 |
| Vốn chủ sở hữu | 62.926.603.538 | 71.248.034.674 | 13,22 | 71.942.735.616 |
| Doanh thu thuần | 35.424.132.375 | 39.367.162.946 | 11,13 | 20.632.758.067 |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 2.175.748.324 | 8.331.894.760 | 282,94 | 3.370.770.374 |
| Lợi nhuận khác | -29.420.773 | -10.463.624 | - | - |
| Lợi nhuận trước thuế | 2.146.327.551 | 8.321.431.136 | 287,71 | 3.370.770.374 |
| Lợi nhuận sau thuế | 2.146.327.551 | 8.321.431.136 | 287,71 | 3.370.770.374 |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | - | - | - | - |

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016, Quý III/2017 của CTCP Năng lượng Sông Hồng)

Lưu ý:

Tại Báo cáo kiểm toán năm 2016, đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM đã lưu ý người sử dụng báo cáo tài chính một số vấn đề như sau:

"Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Đơn vị kiểm toán không tham gia quan sát công tác kiểm kê tài sản cố định tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2016 do kiểm toán viên được bổ nhiệm sau ngày này, đơn vị kiểm toán đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế khác nhưng các thủ tục này cũng không cung cấp đủ bằng chứng kiểm toán để đơn vị kiểm toán đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và đầy đủ của khoản mục tài sản cố định trên Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán, ngoài trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế

toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Tại thuyết minh 5.5 và 5.6 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: 3 tổ máy số 1, 2 và 3 của Dự án Nhà máy thủy điện Ngòi Hút 1 được thực hiện ghi tăng nguyên giá tài sản và khấu hao theo giá dự toán. Phần chi phí vượt dự toán của Tổ máy 1, 2 và 3 đang được Công ty treo lại trên khoản mục chi phí xây dựng cơ bản chờ dang với giá trị 69.577.805.249 đồng. Công ty sẽ điều chỉnh tăng hoặc giảm nguyên giá khi có quyết toán chính thức."

3.2. Thông tin về các dự án, công trình tiêu biểu đã thực hiện:

Nhà máy thủy điện Ngòi Hút 1 được đặt tại xã Phong Dụ Thượng, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Dự án nhà máy thủy điện Ngòi Hút 1 có tổng vốn đầu tư là 245.130 tỷ đồng, trong đó vốn tự có là 74.625.720.000 đồng tương đương với 30%. Nhà máy đã hoàn thành xây dựng và đi vào hoạt động từ năm 2013 với công suất 8,4MW.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 2: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

| Các chỉ tiêu | Đơn vị | Năm 2015 | Năm 2016 |
|--|--------|----------|----------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn | Lần | 0,61 | 0,33 |
| + Hệ số thanh toán nhanh | Lần | 0,61 | 0,33 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số nợ/ Tổng tài sản | Lần | 0,79 | 0,76 |
| + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu | Lần | 3,83 | 3,11 |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho | Vòng | - | - |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | Vòng | 0,23 | 0,13 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | % | 6,06 | 21,14 |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | % | 3,41 | 12,40 |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | % | 0,71 | 2,79 |
| + Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần | % | 6,14 | 21,16 |

(Nguồn: Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng)

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Dựa vào tình hình hoạt động kinh doanh hiện nay và định hướng phát triển công ty, Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng đưa ra kế hoạch mục tiêu, doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm tiếp theo như sau:

| Chỉ tiêu | Đơn vị | Năm 2018 | |
|---|---------|----------|-------------------------|
| | | Kế hoạch | % tăng giảm so với 2017 |
| Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 40,46 | (12,58) |
| Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 8,07 | 0,00 |
| Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần | % | 19,86 | 14,39 |
| Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ (%) | % | 10,81 | 0,00 |
| Cổ tức | Đồng | - | - |

(Nguồn: Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng)

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018 nêu trên:

- Công ty sẽ thực hiện chủ trương tiết kiệm chi phí quản lý vận hành và các khoản mục chi phí dự phòng, chi phí sản xuất kinh doanh khác góp phần giúp Công ty đạt được kế hoạch doanh thu lợi nhuận đề ra.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty: Không có
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty có thể ảnh hưởng đến đấu giá cổ phiếu thoái vốn: Không có

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Loại cổ phiếu:

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá:

10.000 đồng

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:

3.288.750 cổ phần, chiếm tỷ lệ 44,07% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

4. Giá khởi điểm đấu giá: 11.890 đồng/cổ phần.

5. Phương pháp tính giá:

Giá trị của một cổ phần Công ty cổ phần Năng lượng Sông Hồng căn cứ theo chứng thư định giá số 290118.006/CTTD.TĐG ngày 29/01/2018 của Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC là: 11.887 đồng/cổ phần theo kết hợp 3 phương pháp là: Phương pháp tài sản, Phương pháp dòng tiền chiết khấu và Phương pháp so sánh.

Nghị quyết số 12/NQ-ĐLĐK-HĐTV ngày 09/02/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam về việc Thông qua phương án chuyển nhượng cổ phần của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam tại Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng. Trong đó Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam đã phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá là 11.890 đồng/cổ phần.

6. **Phương thức thoái vốn:** Bán đấu giá cổ phần công khai
7. **Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:** Bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
8. **Thời gian thực hiện thoái vốn:** Quý I/2018 - Quý II/2018
9. **Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:**
Thời gian đăng ký mua cổ phiếu được quy định cụ thể tại Quy chế bán đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Năng lượng Sông Hồng do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
10. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**
Điều lệ không quy định về tỷ lệ hạn chế tham gia của Nhà đầu tư nước ngoài.
Các ngành nghề kinh doanh của Công ty không hạn chế tỷ lệ tham gia của Nhà đầu tư nước ngoài.
Theo đó, tỷ lệ tham gia của Nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tối đa là 100% vốn điều lệ.
Như vậy, Nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần tối đa 100% số cổ phần thoái vốn lần này.
11. **Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:** Không có
12. **Các loại thuế có liên quan:**

Theo Thông tư số 78/2014/TT/BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, được sửa đổi bổ sung tại Thông tư 96/2017/TT-BTC, SHE phải chịu thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

Căn cứ luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

Trong trường hợp nhà đầu tư cá nhân tham gia mua cổ phần thoái vốn của PV Power tại SHE sau đó chuyển nhượng lại cho nhà đầu tư khác thì nhà đầu tư cá nhân phải chịu thuế thu nhập cá nhân từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán theo các quy định hiện hành.

VI. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC CHÀO BÁN

Thực hiện theo Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020 đã được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam thông qua theo Quyết định số 976/QĐ-DKVN ngày 17/05/2016, Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) thực hiện thoái toàn bộ phần vốn tại Công ty cổ phần Năng lượng Sông Hồng theo kế hoạch

tái cấu trúc tập trung vào lĩnh vực điện khí của PV Power.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT THOÁI VỐN

1. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3941 2626

Fax: 024 3934 7818

2. Tổ chức kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, 235 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 024 3783 2121

Fax: 024 3783 2122

3. Tổ chức tư vấn xây dựng phương án thoái vốn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Địa chỉ: 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm Hà Nội

Điện thoại: 024 3934 3888

Fax: 024 3934 3999

VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Không có ý kiến.

Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Giang

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ



PHÓ GIÁM ĐỐC

Dặng Minh Quang